

“Behold I Am the Light Which Ye Shall Hold Up”

By Elder Ronald A. Rasband
Of the Quorum of the Twelve Apostles

“Này, Ta Là Sự Sáng mà Các Người Sẽ Đưa Cao”

Bài của Anh Cả Ronald A. Rasband
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

October 2024 general conference

We hold up the Lord's light when we hold fast to our covenants and when we support our living prophet.

To the many testimonies at this conference, I add my apostolic witness that Jesus Christ is the Son of God, our Lord and Savior, the Redeemer of all of our Father's children. By His Atonement, Jesus Christ made it possible for us, if we are worthy, to return to the presence of our Father in Heaven and be with our families for eternity.

The Savior is not absent from our mortal journeys. For the past two days we have heard Him speak through His chosen leaders that we might draw closer to Him. Time and again, with His pure love and mercy, He sustains us as we face the drama of life. Nephi describes: “My God hath been my support; he hath led me through mine afflictions. ... He hath filled me with his love.”

That love is evident when we sustain one another in His work.

We sustain our living prophet at general conference, and the First Presidency, the Quorum of the Twelve Apostles, General Authorities, and Officers of the Church. To sustain means to hold up another person, to give them our attention, to be faithful to their trust, to act upon their words. They speak by inspiration of the Lord; they understand the current issues, the moral decline of

Chúng ta đưa cao ánh sáng của Chúa khi chúng ta bám chặt lấy các giao ước của mình và khi chúng ta ủng hộ vị tiên tri tại thế.

Cùng với nhiều chứng ngôn tại đại hội này, tôi xin thêm vào lời chứng của mình, với tư cách một sứ đồ, rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Con Trai của Thượng Đế, là Chúa và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Đấng Cứu Chuộc của toàn thể con cái của Đức Chúa Cha chúng ta. Qua Sự Chuộc Tội của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô đã cho chúng ta có cơ hội, để nếu chúng ta xứng đáng, thì có thể trở lại nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng, và sống cùng với gia đình mình suốt thời vĩnh cửu.

Đấng Cứu Rỗi không vắng mặt trên những cuộc hành trình trần thế của chúng ta. Trong hai ngày vừa qua, chúng ta đã nghe lời Ngài phán qua các vị lãnh đạo được chọn rằng chúng ta cần phải đến gần Ngài hơn. Hết lần này đến lần khác, với tình thương yêu thanh khiết và lòng thương xót, Ngài củng cố chúng ta khi chúng ta đối mặt với những sự kiện kịch tính trong cuộc đời. Nê Phi mô tả rằng: “Thượng Đế của tôi là nơi nương tựa của tôi; Ngài đã dẫn dắt tôi vượt qua mọi nỗi khổ đau. ... Ngài đã tràn ngập lòng tôi với tình thương yêu của Ngài.”

Tình yêu thương đó là minh chứng khi chúng ta hỗ trợ lẫn nhau trong công việc của Ngài.

Tại đại hội trung ương, chúng ta tán trợ vị tiên tri tại thế của mình cùng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương và các Chức Sắc của Giáo Hội. Tán trợ có nghĩa là đưa tay lên ủng hộ một người khác, chú ý đến họ, trung thành với sự tin cậy của họ, làm theo lời của họ. Họ phát ngôn theo sự soi dẫn của Chúa; họ hiểu được các

society, and the adversary's increasing efforts to thwart the Father's plan. Inholding upour hands, we are committing our support, not just for that moment but in our daily lives.

Sustaining includesholding upour stake presidents and bishops, quorum and organization leaders, teachers, and even camp directors in our wards and stakes. Closer to home, wehold upour wives and our husbands, children, parents, extended family, and neighbors. When wehold upone another we are saying, "I am here for you, not just tohold upyour arms and hands when they 'hang down'but to be a comfort and strength at your side."

The concept tohold upis rooted in scripture. At the Waters of Mormon, the newly baptized Church members committed "to bear one another's burdens, that they may be light; ... [to] comfort those that stand in need of comfort, and to stand as witnesses of God at all times and in all things, and in all places."

To the Nephites, Jesus said: "Hold upyour light that it may shine unto the world.Behold I am the light which ye shall hold up."Wehold upthe Lord's light when we hold fast to our covenants and when we support our living prophet as he speaks the words of God.

President Russell M. Nelson said, when serving in the Quorum of the Twelve Apostles, "Our sustaining of prophets is a personal commitment that we will do our utmost to uphold their prophetic priorities."

Tohold upthe prophet is a sacred work. We do not sit quietly by but actively defend him, follow his counsel, teach his words, and pray for him.

King Benjamin, in the Book of Mormon, said to the people, "I am like as yourselves, subject to all manner of infirmities in body and mind; yet I have been chosen ... and was suffered by the hand of the Lord ... and have been kept and preserved by his matchless power, to serve you with

vấn đề đương thời, sự sa sút về đạo đức trong xã hội và những nỗ lực gia tăng của kẻ nghịch thù để ngăn cản kế hoạch của Cha Thiên Thượng. Khiđưa tay lên, chúng ta đang cam kết để ủng hộ, không chỉ trong giây phút đó mà còn trong cuộc sống hằng ngày của mình.

Việc tán trợ bao gồmgiơ tay lênủng hộ các chủ tịch giáo khu và giám trợ, những người lãnh đạo của nhóm túc số và các tổ chức khác, các giảng viên, và ngay cả người lãnh đạo trại hè trong tiểu giáo khu và giáo khu của chúng ta. Nói một cách gần gũi hơn là chúng ta đangđưa tay lêntán trợ vợ hoặc chồng của mình, con cái, cha mẹ, họ hàng thân quyến, và hàng xóm láng giềng của mình. Khi chúng tađưa tay lênủng hộ người khác, chúng ta đang nói: "Tôi ở đây vì anh chị em, không chỉ đểnâng đỡcả cánh tay lẫn bàn tay của anh chị em khi chúng 'hạ xuống'mà tôi sẽ còn là một nguồn an ủi và sức mạnh bên cạnh anh chị em."

Khái niệmđưa tay lên hỗ trợbắt nguồn từ thánh thư. Tại Dòng Suối Mặc Môn, các tín hữu Giáo Hội mới được làm phép báp têm cam kết "mang gánh nặng lẫn cho nhau để cho gánh nặng ấy được nhẹ nhàng; ... an ủi những ai cần được an ủi, và đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế bất cứ lúc nào, trong bất cứ việc gì, và ở bất cứ nơi đâu."

Chúa Giê Su đã phán với dân Nê Phi: "Các người hãyđưa caosự sáng của mình cho nó chiếu sáng trong thế gian.Này, ta là sự sáng mà các người sẽ đưa cao."Chúng tađưa caoánh sáng của Chúa khi chúng ta bám chặt lấy các giao ước của mình và khi chúng ta ủng hộ vị tiên tri tại thế vào lúc ông ấy nói những lời của Thượng Đế.

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã nói, khi ông đang phục vụ trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, rằng: "Việc chúng ta tán trợ các vị tiên tri là một cam kết cá nhân rằng chúng ta sẽ làm hết sức mình để ủng hộ những ưu tiên của các vị tiên tri."

Ủng hộvị tiên tri là một việc thiêng liêng. Chúng ta không ngồi yên lặng mà nhiệt tình bênh vực cho ông, làm theo lời khuyên bảo của ông, dạy những lời của ông, và cầu nguyện cho ông.

Vua Bên Gia Min, trong Sách Mặc Môn, đã nói với dân chúng: "Tôi cũng giống như các người, cũng phải chịu tất cả mọi thứ yếu đuối về thể xác và tâm trí; tuy nhiên, tôi đã được ... lựa chọn, được bàn tay của Chúa ... gìn giữ và bảo vệ bởi quyền năng vô song của Ngài, để phục

all the might, mind and strength which the Lord hath granted unto me.”

Likewise, at age 100, President Nelson has been kept and preserved by the Lord. President Harold B. Lee, at the time a member of the First Presidency, cited the example of Moses standing atop the hill at Rephidim. “The hands of [the President of the Church] may grow weary,” he said. “They may tend to droop at times because of his heavy responsibilities; but as we uphold his hands, and as we lead under his direction, by his side, the gates of hell will not prevail against you and against Israel. Your safety and ours depends upon whether or not we follow the ones whom the Lord has placed to preside over his church. He knows whom he wants to preside over this church, and he will make no mistake.”

President Nelson draws upon years of serving the Lord. His maturity, wide-ranging experience, wisdom, and consistent receipt of revelation is specifically suited for our day. He has said: “The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints is preparing the world for the day when ‘the earth shall be full of the knowledge of the Lord’ (Isaiah 11:9). ... This work is empowered by a divine announcement made 200 years ago. It consisted of only seven words: ‘This is My Beloved Son. Hear Him!’ (see Joseph Smith—History 1:17).”

President Nelson has also said: “There has never been a time in the history of the world when knowledge of our Savior is more personally vital and relevant to every human soul. Imagine how quickly the devastating conflicts throughout the world—and those in our individual lives—would be resolved if we all chose to follow Jesus Christ and heed His teachings.”

Brothers and sisters, we need to do more lifting and less murmuring, more upholding the word of the Lord, His ways, and His prophet, who has said: “One of our greatest challenges today is distinguishing between the truths of God and the counterfeits of Satan. That is why the Lord warned us to ‘pray always, ... that [we] may conquer Satan, and ... escape the hands of the servants of Satan that do uphold [the adversary’s]

vụ các người với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh mà Chúa đã ban cho tôi.”

Giống như vậy, ở tuổi 100, Chủ Tịch Nelson đã được Chúa gìn giữ và bảo vệ. Chủ Tịch Harold B. Lee, lúc bấy giờ là một thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, đã trích dẫn ví dụ về Môi Se đứng trên đỉnh đồi Rê Phi Đim. “Đôi bàn tay của [Vị Chủ Tịch Giáo Hội] có thể trở nên rã rời,” ông nói. “Chúng đôi lúc có khuynh hướng xụi xuống bởi các trách nhiệm nặng nề của ông ấy; nhưng khi chúng tôi đỡ tay ông ấy lên và khi chúng tôi lãnh đạo theo sự hướng dẫn của ông, sát cánh cùng ông, thì các cổng của ngục giới sẽ không thắng được anh chị em và Y Sơ Ra Ên. Sự an toàn của anh chị em và của chúng tôi phụ thuộc vào việc chúng ta có nghe theo những người mà Chúa đã sắp đặt để chủ tọa Giáo Hội của Ngài hay không. Ngài biết người mà Ngài muốn chủ tọa Giáo Hội này, và Ngài sẽ không mắc phải sai lầm nào cả.”

Chủ Tịch Nelson đúc kết lại sau nhiều năm phục vụ Chúa. Ở ông có sự thuần thực, kinh nghiệm sâu rộng, sự khôn ngoan, và việc liên tục nhận được sự mặc khải; và những điều đó đặc biệt phù hợp với thời kỳ của chúng ta. Ông đã nói: “Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô đang chuẩn bị thế gian cho cái ngày mà ‘thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết [về Chúa]’ (Ê Sai 11:9). ... Công việc này được tạo ra từ một lời phán thiêng liêng cách đây 200 năm. Lời phán này chỉ gồm có 12 từ: ‘Đây là Con Trai Yêu Quý của Ta. Hãy Nghe Lời Người!’ (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:17).”

Chủ Tịch Nelson cũng nói: “Chưa từng có thời điểm nào trong lịch sử thế giới mà sự hiểu biết về Đấng Cứu Rỗi của chúng ta lại thiết yếu và xác đáng hơn đối với mỗi con người. Hãy tưởng tượng những xung đột tàn khốc trên khắp thế giới—và những xung đột trong cuộc sống cá nhân của chúng ta—sẽ được giải quyết nhanh chóng như thế nào nếu chúng ta đều chọn noi theo Chúa Giê Su Kỵ Tô và lưu tâm đến những lời dạy của Ngài.”

Thưa anh chị em, chúng ta cần hỗ trợ nhiều hơn và bớt than vãn lại, và cần ủng hộ nhiều hơn lời của Chúa, những đường lối của Ngài, cùng vị tiên tri của Ngài, là người từng nói: “Một trong những thử thách gay go nhất của chúng ta ngày nay là phân biệt các lẽ thật của Thượng Đế với những điều dối trá của Sa Tan. Đó là lý do tại sao Chúa đã cảnh cáo chúng ta phải ‘cầu nguyện luôn luôn, ... để [chúng ta] có thể chiến thắng được

work' [Doctrine and Covenants 10:5; emphasis added].”

Last April, Sister Rasband and I had the honor of joining our beloved prophet and Sister Nelson for the rededication of the Manti Utah Temple.

President Nelson surprised everyone when he entered the room. Only a very few of us knew he was coming. In his presence, I immediately felt the light and prophetic mantle he carries. The look of joy on the faces of the people personally seeing the prophet will stay with me forever.

In the prayer of rededication, President Nelson petitioned the Lord that His holy house would essentially hold up all who entered the temple, “that they may receive sacred blessings and remain worthy and faithful to their covenants ... that this may be a house of peace, a house of comfort, and a house of personal revelation for all who enter these doors worthily.”

We all need to be lifted up by the Lord with peace, with comfort, and most of all with personal revelation to counter the fear, darkness, and contention encompassing the world.

Before the service, we stood outside in the sun with President and Sister Nelson to view the beautiful setting. President Nelson’s ancestral ties to the area run deep. His eight great-grandparents settled in the valleys surrounding the temple, as did some of mine. My great-grandfather Andrew Anderson served on the construction crew of early pioneers who labored 11 years to complete the Manti Temple, the third in the Rocky Mountains.

As we stood with President Nelson, we had the opportunity to hold up and support the prophet of God in celebration of the rededication of the Lord’s holy house. It was a day I will never forget.

“We build temples to honor the Lord,” President Nelson said that sacred day. “They are built for worship and not for show. We make sacred covenants of eternal significance inside these sacred walls.” We are gathering Israel.

quỷ Sa Tan, và ...thoát khỏi bàn tay các tội tớ của nó! những kẻ ủng hộ việc làm của nó [Giáo Lý và Giao Ước 10:5; sự nhấn mạnh được thêm vào].”

Vào tháng Tư vừa qua, Chị Rasband và tôi đã có vinh dự được tham gia cùng vị tiên tri yêu dấu của chúng ta, và Chị Nelson, trong buổi lễ tái cung hiến đền thờ Manti Utah.

Chủ Tịch Nelson đã làm mọi người ngạc nhiên khi ông bước vào phòng. Chỉ có một số ít người trong chúng tôi biết là ông sẽ đến. Khi ông xuất hiện, ngay lập tức tôi cảm nhận được ánh sáng và thẩm quyền tiên tri mà ông đang mang. Gương mặt vui mừng của những người đã tận mắt trông thấy vị tiên tri sẽ còn đọng lại mãi trong tôi.

Trong lời cầu nguyện tái cung hiến, Chủ Tịch Nelson đã khẩn nài Chúa để cho ngôi nhà thánh của Ngài sẽ thật sự nâng cao tất cả những ai bước vào đền thờ “để họ nhận được các phước lành thiêng liêng và tiếp tục xứng đáng và thành tín với các giao ước của mình ... để cho nơi này được trở thành ngôi nhà bình an, an ủi, và là ngôi nhà ngập tràn sự mặc khải cá nhân dành cho tất cả những người bước qua những cánh cổng này một cách xứng đáng.”

Tất cả chúng ta đều cần được Chúa nâng cao với sự bình an, sự an ủi, và nhất là sự mặc khải cá nhân để đối mặt với nỗi sợ hãi, bóng tối, và sự tranh cãi đang lan tràn thế gian.

Trước buổi lễ, chúng tôi đã đứng dưới ánh mặt trời cùng Chủ Tịch và Chị Nelson và ngắm nhìn khung cảnh tươi đẹp. Tổ tiên của Chủ Tịch Nelson đã có nhiều sự gắn bó sâu sắc với khu vực này. Các cụ tổ đời thứ tám của ông đã định cư tại các thung lũng quanh đền thờ, và vài tổ tiên của tôi cũng vậy. Ông cố ngoại Andrew Anderson của tôi đã phục vụ trong tổ thi công gồm những người tiên phong thời kỳ đầu đã lao nhọc suốt 11 năm để hoàn thành Đền Thờ Manti, ngôi đền thờ thứ ba trong Rặng Núi Rocky.

Khi chúng tôi đứng cùng Chủ Tịch Nelson, chúng tôi đã có cơ hội để đưa tay lên và hỗ trợ vị tiên tri của Chúa tổ chức buổi lễ tái cung hiến ngôi nhà thánh của Chúa. Đó là một ngày mà tôi sẽ không bao giờ quên.

“Chúng ta xây cất các đền thờ để tôn vinh Chúa,” Chủ Tịch Nelson đã nói vào ngày thiêng liêng đó. “Đền thờ được xây cất cho mục đích thờ phượng, chứ không phải để khoe khoang. Chúng ta lập các giao ước thiêng liêng có tầm quan trọng vĩnh cửu bên trong các bức tường

President Nelson and the prophets before him have cradled the holy temples in their arms. Today, around the world, we have 350 sacred houses of the Lord that are operating, announced, or under construction. As prophet, since 2018, President Nelson has announced 168 temples.

“In our time,” he has said, “a whole, complete, and perfect union of all dispensations, keys, and powers are to be welded together (see Doctrine and Covenants 128:18). For these sacred purposes, holy temples now dot the earth. I emphasize again that construction of these temples may not change your life, but your service in the temple surely will.”

“The Savior and His doctrine are the very heart of the temple,” the President says. “Everything taught in the temple, through instruction and through the Spirit, increases our understanding of Jesus Christ. His essential ordinances bind us to Him through sacred priesthood covenants. Then, as we keep our covenants, He endows us with His healing, strengthening power.”

“All who worship in the temple,” President Nelson has said, “will have the power of God and angels having ‘charge over them’ [Doctrine and Covenants 109:22]. How much does it increase your confidence to know that, as an endowed woman or man [or temple-attending youth] armed with the power of God, you do not have to face life alone? What courage does it give you to know that angels really will help you?”

Angels reaching out to hold us up is described in the scriptures when Jesus Christ knelt humbly in the Garden of Gethsemane. By His suffering He provided an infinite Atonement. “There,” President Nelson states, “the greatest single act of love of all recorded history took place. ... There at Gethsemane, the Lord ‘suffered the pain of all men, that all ... might repent and come unto him’ [Doctrine and Covenants 18:11].”

thiên liêng này.” Chúng ta đang quy tụ Y Sơ Ra Ên.

Chủ Tịch Nelson và các vị tiên tri trước ông đã luôn trân quý các đền thờ thánh. Ngày nay, trên khắp thế giới, chúng ta có 350 ngôi nhà thánh của Chúa đang hoạt động, đã được loan báo, hoặc đang được xây cất. Với tư cách là một vị tiên tri, kể từ năm 2018, Chủ Tịch Nelson đã loan báo 168 ngôi đền thờ.

Ông nói: “Trong thời đại của chúng ta, sự hiệp nhất trọn vẹn và toàn hảo tất cả mọi gian kỳ, mọi chìa khóa, và mọi quyền năng sẽ được kết hợp lại với nhau (xin xem Giáo Lý và Giao Ước 128:18). Vì những mục đích thiên liêng này mà ngày nay các đền thờ thánh xuất hiện trên khắp thế giới. Tôi nhấn mạnh lần nữa rằng sự xây cất các đền thờ này có thể không thay đổi cuộc sống anh chị em, nhưng sự phục vụ của anh chị em trong đền thờ chắc chắn sẽ làm được điều đó.”

“Đấng Cứu Rỗi và giáo lý của Ngài chính là trọng tâm của đền thờ,” Chủ Tịch đã nói vậy. “Mọi điều được giảng dạy trong đền thờ, qua sự chỉ dẫn và qua Thánh Linh, gia tăng sự hiểu biết của chúng ta về Chúa Giê Su Kỵ Tô. Các giáo lễ thiết yếu của Ngài kết nối chúng ta với Ngài qua các giao ước của chúc tử tế thiên liêng. Rồi khi chúng ta tuân giữ các giao ước của mình, Ngài sẽ ban cho chúng ta quyền năng chữa lành và củng cố của Ngài.”

“Tất cả những người thờ phượng trong đền thờ,” Chủ Tịch Nelson nói, “đều sẽ có quyền năng của Thượng Đế và các thiên sứ ‘chăm sóc họ’ [Giáo Lý và Giao Ước 109:22]. Điều này sẽ gia tăng sự tin tưởng của anh chị em đến mức độ nào khi biết rằng, với tư cách là một người nam hay người nữ đã làm lễ thiên ân, hoặc một thanh thiếu niên được tham dự đền thờ, được trang bị với quyền năng của Thượng Đế, thì anh chị em không phải một mình đối phó với cuộc sống? Điều này mang đến cho anh chị em sự can đảm như thế nào khi biết rằng các thiên sứ thực sự sẽ giúp đỡ anh chị em?”

Các thiên sứ đang tìm đến để nâng đỡ chúng ta được mô tả trong thánh thư khi Chúa Giê Su Kỵ Tô khiêm nhường quỳ xuống trong Vườn Ghết Sê Ma Nê. Qua những đau đớn của mình, Ngài đã cung ứng một Sự Chuộc Tội vô hạn. Chủ Tịch Nelson nói: “Ở đó, hành động yêu thương vĩ đại nhất được ghi nhận trong lịch sử đã diễn ra. ... Ở đó tại Ghết Sê Ma Nê, Chúa ‘đã chịu đựng nỗi đau đớn của tất cả mọi người, để cho tất cả mọi người có thể hối cải mà đến cùng Ngài’

“Remove this cup from me,” Jesus Christ asked, “nevertheless not my will, but thine, be done.

“And there appeared an angel unto him from heaven, strengthening him.”

We have angels round about us today. President Nelson has said, “[In the temple,] you will learn how to part the veil between heaven and earth, how to ask for God’s angels to attend you.”

Angels bring light. God’s light. To His Nephite Apostles, Jesus said, “Behold I am the light which ye shall hold up.” As we sustain our prophet, we testify he is called of our Savior, who is “the light ... of the world.”

Dear President Nelson, on behalf of the members and friends of the Lord’s Church throughout the world, we feel blessed to hold up your teachings, to hold up your example of Christlike living, and to hold up your fervent testimony of our Lord and Savior, the Redeemer of us all.

I bear my apostolic witness that Jesus Christ is “the light ... of the world.” May we all, as His disciples, “hold up” His light. In the name of Jesus Christ, amen.

[Giáo Lý và Giao Ước 18:11].”

“Xin cất chén này khỏi tôi,” Chúa Giê Su Ky Tô cầu xin, “dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi.

“Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài.”

Ngày nay, chúng ta có các thiên sứ ở xung quanh mình. Chủ Tịch Nelson từng nói: “[Trong đền thờ,] anh chị em sẽ học cách vén mở bức màn che ngăn cách thiên thượng và thế gian, cách cầu xin các thiên sứ của Thượng Đế phụ giúp anh chị em.”

Thiên sứ mang lại ánh sáng. Ánh sáng của Thượng Đế. Chúa Giê Su đã phán với Sứ Đồ Nê Phi của Ngài: “Này, ta là sự sáng mà các người sẽ đưa cao.” Khi chúng ta tán trợ vị tiên tri của mình, chúng ta làm chứng rằng ông được kêu gọi bởi Đấng Cứu Rỗi, Ngài là “sự sáng ... của thế gian.”

Thưa Chủ Tịch Nelson, thay mặt cho các tín hữu và bạn bè trong Giáo Hội của Chúa, chúng tôi cảm thấy được phước để ủng hộ những lời giảng dạy của chủ tịch, để đưa cao tấm gương về cuộc sống giống như Đấng Ky Tô của chủ tịch, và để đưa cao chứng ngôn nhiệt thành của chủ tịch về Chúa của chúng ta, Đấng Cứu Rỗi, Đấng Cứu Chuộc của tất cả chúng ta.

Là một sứ đồ, tôi tuyên bố lời chứng của mình rằng Chúa Giê Su Ky Tô là “ánh sáng ... của Thế Gian.” Cầu xin cho tất cả chúng ta, với tư cách là môn đồ của Ngài, biết “đưa cao” ánh sáng của Ngài. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men.